

ĐÌNH KIẾN BÁI đôi điều nhận thức

ĐỖ XUÂN TRUNG *

Đình Kiến Bái là di tích kiến trúc nghệ thuật nằm ở xóm Đông, xã Kiến Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Xưa, đình Kiến Bái thuộc trang Hồ Bái, huyện Thủy Đường, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương. Đình ở gần bến sông Kiến, dòng sông chia 2 nhánh, một nhánh chảy ra sông Bạch Đằng, nhánh còn lại chảy vào đầm 8 xã. Đình nằm trên một khu đất cao, trước mặt đình là ngôi Mai, chảy quanh trang Hồ Bái.

Đình Kiến Bái gồm 3 gian 2 chái, mặt bằng hình chữ đình, quay hướng Nam, hướng của "Thánh nhân Nam diện nhi thính thiên hạ" (Thánh nhân ngồi quay hướng Nam để nghe lời tâu bày của thiên hạ), đó là hướng của đế vương, hướng của thần linh, khi các ngài trở thành ông vua tinh thần của quần chúng nhân dân.

Giá trị kiến trúc nghệ thuật

Cũng như bao ngôi đình khác ở vùng đồng bằng Bắc Bộ, mở đầu cho khuôn viên đình truyền thống là Nghi môn tứ trụ, đây là sản phẩm của thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, nó biểu hiện cho ước vọng nông nghiệp. Đỉnh cột lớn đắp phượng, cột nhỏ đắp lân, trong tư thế nhìn xuống. Thông qua cột trụ, nhất là cột cái, đỉnh trụ đắp 4 phượng nhìn ra 4 phía, chống đuôi vào nhau theo kiểu lá lật. Người xưa cho rằng: phượng là chúa loài chim, tượng cho tầng trời,

với đầu đội công lý và đức hạnh, mắt là mặt trời mặt trăng, lưng cõng bầu trời, cánh là gió, lông là cây cỏ, chân là đất, nó hiện thân cho cả không gian và thời gian, cho sinh lực và bầu trời, cho thần linh và Thánh nhân, để cho từ đó con người mong muốn nguồn sinh lực linh thiêng tràn về mặt đất, và như thế, các cột đã như gạch nối giữa tầng trên và tầng dưới, để mang tư cách những trụ vũ trụ. Dưới phượng là bốn mui luyện, trên mặt đắp nổi hình hổ phù đang nhả ra chữ thọ, là biểu tượng liên quan tới việc cầu no đủ và mọi nguồn hạnh phúc. Phần dưới là khối đèn lồng tứ linh. Tuy nhiên, ở đình Kiến Bái, nghi môn tứ trụ không mở 3 cửa (cửa chính là cửa thần linh, 2 cửa nhỏ dành cho người dân vào làm lễ tế thần) mà chỉ có một cửa duy nhất ở giữa. Đây là vấn đề cần được đặt ra khi tu bổ, tôn tạo di tích. Qua nghi môn tứ trụ, du khách bắt gặp một khoảng sân rộng được lát gạch Bát Tràng truyền thống. Đình Kiến Bái là một di sản văn hoá có kiến trúc vừa phải nhưng với tín ngưỡng thì kiến trúc này mang tư cách tam tầng thế giới: mái là tầng trời, thân di tích là nơi con người tiếp cận thần linh, tầng dưới là lòng nhà, sàn di tích.

Trên tầng mái, nơi bờ nóc có rồng chầu mặt trời. Thân rồng vồng lên, vây lưng lớn, dáng vẻ gầy guộc, khiến cho chúng khá gai góc. Đây là sản phẩm được tạo tác rất muộn vào cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20. Ở hai đầu kim bờ nóc, tại các di tích nói chung, thường gặp đầu rồng được thể hiện dưới dạng mũi sư tử, mắt giọt lệ,

* BẢO TÀNG HẢI PHÒNG

lông mi và râu kiểu răng cưa, mang nở, bao quanh mang thường là năm ngọn tóc dài lượn sóng bay ra sau. Người xưa tin rằng, đầu rồng được coi như mây trời, đao tóc được coi như sấm chớp, năm ngọn tóc như biểu hiện cho sấm chớp toả về năm phương mang ý nghĩa mưa thuận muôn cỗi. Từ miệng con vật này thường có một dòng nước cuộn lại dưới dạng cuốn thủy, tỳ lên bờ nóc. Tuy nhiên, ở đình Kiến Bái, tại 2 đầu kim, rồng mới được tu bổ có dáng vẻ ẻo lả, yếu đuối, đặc biệt là vân xoắn dính cuộn xuống tạo cho dòng nước thổi ra bị chảy không đúng với phong cách truyền thống.

Tại "khúc nguynh" của đình Kiến Bái, là nơi đặt con xô/náp, được thể hiện dưới dạng lân đứng, dáng vẻ gầy guộc, nhìn/chầu vào giữa chứ không nhìn xuống sân. Thường tại các kiến trúc, ở "khúc nguynh", các con lân được nhìn thẳng xuống sân, với tư cách là linh vật, biểu tượng cho sức mạnh, trí tuệ và sự trong sáng, nhìn xuống để kiểm soát tâm hồn kẻ hành hương.

Như vậy, mái của đình Kiến Bái gắn với tín ngưỡng thờ cúng được đồng nhất với tầng trên và những linh vật, long, lân... là biểu tượng liên quan tới bầu trời, gắn với ước vọng ngàn đời của người nông dân là nguồn nước nông nghiệp.

Thân và sàn nền đình Kiến Bái là nơi con người tiếp cận với thần linh. Ở đây, di tích được bó vữa đá xanh xung quanh thêm, ngưỡng gian giữa được làm bằng đá, một chất liệu thiêng, tạo nên không gian thiêng. Con người khi bước qua ngưỡng thì mọi vướng mắc trần tục được vứt bỏ, để có tâm hồn thanh cao vào kính cáo với thần linh.

Với đình này, cũng như một số đình khác ở vùng ven biển (đình Trà Cổ- Móng Cái), mặt ngoài được thể hiện chạm trổ rất kỹ trên những ván bưng và ngưỡng. Hiện tượng này cũng đã gặp ở Chùa Bút Tháp, Văn Miếu...

Trong những mảng chạm ở phía ngoài mặt trước đình, đề tài chạm khắc chủ yếu là rồng, thú nhỏ cùng những biểu tượng về mặt trời, vân xoắn, sấm chớp. Ở đây về kỹ thuật, được chạm nổi khá cao, tính điêu khắc được khẳng định rõ rệt. Trong nghệ thuật chạm khắc, tuy là những linh vật quen thuộc nhưng bố cục rất vui, rất đời, không khô cứng, đạt tới giá trị biểu tượng cao.

Tại đây ta bắt gặp 2 con rồng lớn, 2 con rồng nhỏ quấn thân với nhau, chính tâm là con lân. Hình tượng này cho phép chúng ta nghĩ rằng, đó là sự đối đãi, cân bằng âm dương nhằm đề cao trí tuệ.

Tại xà ngưỡng trung tâm, rồng dưới dạng có đao mác nổi khối của nghệ thuật thế kỷ 17, nhưng được bố cục phần thân ẩn vào trong. Hình thức ẩn thân cho thấy, người nghệ sĩ dân gian xây dựng đình Kiến Bái xưa với cách nghĩ, cách làm như đã vượt ra ngoài tư duy nông nghiệp, chúng tôi ngờ rằng có sự tham gia của tư duy thương mại ở vùng ven biển Hải Phòng này.

Cũng ở (phía ngoài) mặt trước đình, rồng còn được thể hiện dưới dạng: long châu vào bông cúc mãn khai, nhân bông cúc là hổ, như một cặp long hổ hội, song con hổ này phần nào đã được lân hoá; rồi hình tượng một con thú cắn vào đuôi con thạch sùng. Những hình thức thể hiện trên vừa quen thuộc (rồng, lân, hổ) nhưng lại tươi mới, đầy sức sống (long hổ hội, thú cắn đuôi thạch sùng) để như nhấn mạnh về hiện tượng trời đất giao hoà, về âm dương đối đãi. Đó là ước vọng ngàn đời của người nông dân, mong mưa thuận gió hoà, vạn vật sinh sôi nảy nở.

Đôi khi ta còn thấy ở đây mảng chạm thể hiện một đao phát sáng ở trung tâm với 2 đợt măng như đuôi rồng được đặt cân đối 2 bên. Với hình thức thể hiện này, đao phát sáng được nghĩ là nguồn sinh lực vô biên của tầng trên truyền xuống tầng dưới để bật lên những mầm sống.

Ở phía sau đình, hình tượng rồng chầu mặt trời được thể hiện rõ hơn. Các con thú được tạc với đuôi ngắn, mặc sức nô đùa, cả bầu trời tung bùng, náo nhiệt trong cuộc sống hạnh phúc tràn đầy.

Cũng ở sau đình, tại ván bưng dưới, bên phải, người thợ xưa tạc một bên là lân, một bên là 2 con thú nhỏ đang nô đùa cắn đuôi nhau. Hình thức thể hiện độc đáo, rất đời, có thể đó là nguồn sinh khí của tầng trời (lân) kết hợp với sự giao hoà của muôn loài như hướng tới sự sinh sôi nảy nở (2 con thú cắn đuôi nhau).

Khi thăm đình Kiến Bái, chúng ta được chiêm ngưỡng vẻ đẹp kiến trúc và nghệ thuật điêu khắc độc đáo, hiếm có ở vùng ven biển Hải Phòng. Đình Kiến Bái được khởi dựng vào



Đình Kiến Bái, Thủy Nguyên, Hải Phòng - Ảnh: T.L

c cuối thế kỷ 17 (1685), giai đoạn đỉnh cao của nghệ thuật đình làng. Tuy nhiên với kết cấu kiến trúc của bộ vì nóc được chuyển hoá thành kiểu giá chiêng chống rường con nhện, cho thấy đình được sửa vào thời gian khá muộn, cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20.

Tuy nhiên đình Kiến Bái vẫn giữ được các mảng chạm khắc cực kỳ sinh động, đầy nào nức của nghệ thuật nửa cuối thế kỷ 17 ở trên vì và cốn của toà ống muống và tại xà lòng trên khám thờ Thành hoàng. Tại đây, ta cũng bắt gặp 4 đầu dư tại gian giữa được làm khá dài, theo phong cách cuối thế kỷ 16, đầu thế kỷ 17 (Song, hình tượng mặt rồng quay nhìn vào gian giữa không còn nữa).

Một đặc điểm rất đáng quan tâm trong nghệ thuật kiến trúc của đình Kiến Bái là hệ thống "cánh gà" ở đầu cột cái. Những bộ cánh gà sớm nhất trong kiến trúc cổ truyền đã gặp ở đình Tây Đằng (TK 16), rồi tại đình Xuân Dục- Gia Lâm- Hà Nội còn mang nhiều phong cách Mạc (đầu TK 17), thì 4 bộ cánh gà ở đình Kiến Bái, được xếp ngang với những bộ cánh gà đền Phù Đổng (Hà Nội), đình Hàng Kênh, đình Dư Hàng Kênh (Hải Phòng)...

Suy cho cùng, nghệ thuật chạm khắc trong lòng đình Kiến Bái chủ yếu tập trung thể hiện ở

mặt ngoài ván "lá gió", "xà ngưỡng", "cốn", "cánh gà", "đầu dư". Trong đó, rồng, lân là đề tài cơ bản, phổ biến trong các hoạt cảnh trang trí. Trên mỗi mảng chạm nổi, chạm bong kênh hay chạm lõng thì giữa trung tâm vẫn là một con rồng lớn có thân ngắn, mập, đầu góc cao. Rồng có đầu to, trán dô, miệng há rộng, mũi sư tử và tóc là các đao lửa hình mũi mác bay về phía sau, tạo cảm giác động trong không gian tĩnh. Ở đây, những mảng chạm khắc mang yếu tố dân gian rất sinh động như thú nhỏ leo trèo lên mình rồng, vuốt râu rồng... Theo cố giáo sư Từ Chi và các nhà nghiên cứu dân tộc học mỹ thuật thì rồng là mây, mưa, là vật linh ở tầng trời, có khả năng giao phối với muôn loài, vì vậy, những con thú nhỏ leo trèo trên lưng rồng, vuốt râu rồng là con của chính rồng. Đương thời, nó phản ánh tư duy liên tưởng của dân gian trong môi trường nông nghiệp ở nước ta.

Chúng ta cũng tìm thấy ở đây bóng dáng tự do gắn gũi với nông thôn, đó là hình tượng con lợn được chạm nổi trên các bức cốn, bộ cánh gà. Lợn có thân hình mập mạp nhưng lại có những động tác nghịch ngợm, hồn nhiên: Lợn ngồi trên lưng, nắm râu, miệng ngậm chặt đuôi rồng, lợn ăn lá ráy. Ngoài ra còn có hình tượng vũ nữ thiên thần có cánh, hình tượng bà mẹ,

người cưỡi voi, ngựa, voi chiến đua tài, mèo ngủ ngày... phản ánh sự thăng hoa, bay bổng của người nông dân trong cuộc sống thanh bình. Rất tiếc là nhiều hoạt cảnh dân gian đã bị mất, mà chúng tôi ngờ do thất thoát trong những đợt tu bổ gần đây.

Nhân vật được thờ

Theo "Thủy Nguyên huyện thần tích" hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán- Nôm, Hà Nội, đình Kiến Bái thờ hai vị Thành hoàng là: Trung Quốc cảm ứng thượng đẳng thần và Lôi công uy điều thượng đẳng thần. Hiện hai tượng thánh được thờ trong hậu cung đình Kiến Bái.

Tương truyền không biết từ thuở nào, có một người tên là Bảo sang buôn bán, làm ăn ở bên sông Kiến. Ông là người hiền lành, chịu khó, bán buôn giữ được chữ tín nên được mọi người quý trọng. Trong trang Hồ Bái có một người con gái tên là Hoàng Thị Thanh đem lòng yêu thương ông, họ nên vợ nên chồng. Sau bà Thanh song sinh được hai cậu con trai đều khôi ngô, tuấn tú. Ông bà đặt tên là Tông Tiễn và Lôi Công. Hai con chưa kịp trưởng thành thì bà mẹ qua đời. Một hôm hai anh em đi viếng mẫu thân về, đến bờ sông Kiến, chẳng may Công bị ngã xuống nước, Tiễn lao xuống cứu, cả hai anh em đều bị chết đuối. Xác được dân làng vớt lên chưa kịp chôn cất thì mối đùn lên phủ kín thành

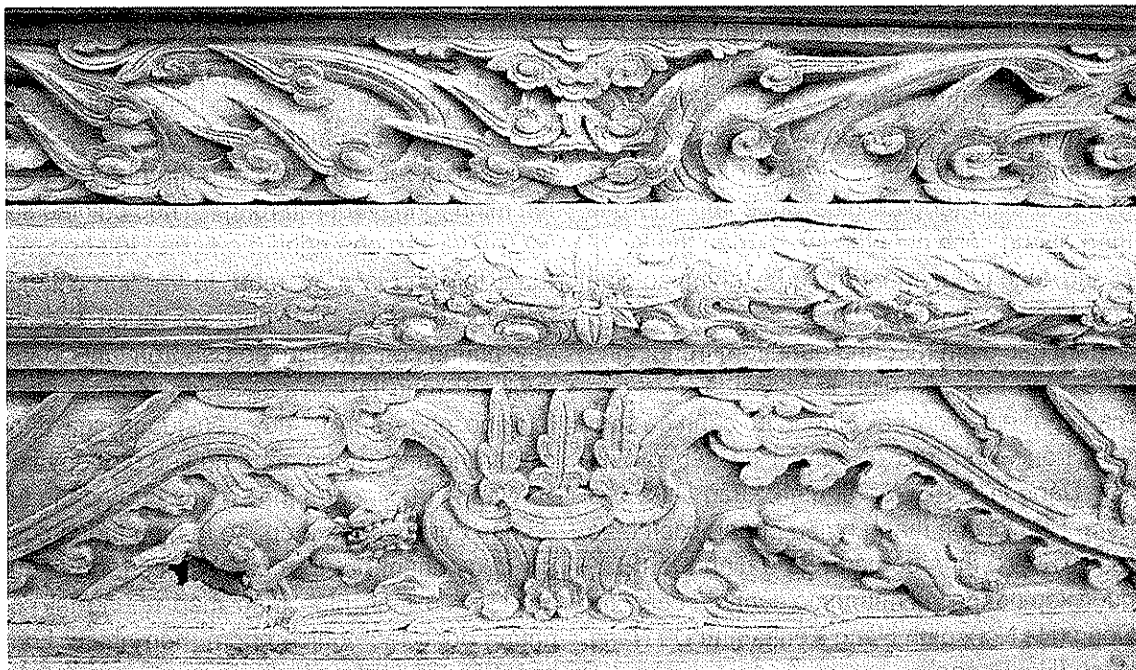
nấm mộ. Sau khi mất, cả hai đều hiển linh, phù hộ cho dân làng tai qua nạn khỏi. Dân làng biết ơn đã lập miếu thờ phụng.

Năm 1288, trước trận đại phá quân Nguyên Mông trên sông Bạch Đằng, Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn trên đường hành quân, đã cho quân sĩ nghỉ qua đêm tại trang Hồ Bái. Đêm ấy, hai vị thần Tông Tiễn và Lôi Công đã báo mộng cho Hưng Đạo Đại Vương biết sẽ nổi "âm phong" từ hướng Đông Nam để tạt bè lửa vào thuyền địch. Sau chiến thắng lịch sử trên sông Bạch Đằng, Quốc Công thấy giấc mơ linh nghiệm, bèn cấp 300 quan tiền để dân làng tu tạo đình Kiến Bái, đồng thời tấu với vua ban sắc, cho phép dân làng được thờ cúng.

Hiện nay, dấu tích kiến trúc của ngôi đền thời Trần không còn, nhưng trên thân cột cái của đình Kiến Bái có khắc dòng chữ "Chính Hoà lục niên" tức năm 1685. Đây là một trong không nhiều ngôi đình có niên đại sớm nhất ở vùng biển Hải Phòng.

Đình Kiến Bái là một công trình kiến trúc nghệ thuật đặc sắc, nổi tiếng thời hậu Lê trên đất Hải Phòng cũng như của đất nước- một bông hoa đầy hương sắc gửi lại cho chúng ta và mai sau.

D.X.T



Một mảng chạm gỗ tại đình Kiến Bái- TK.17- Ảnh: T.L